

Bản án số: 84/2026/HSST

Ngày: 07-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - NINH BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Kim Thành

Bà Trần Thị Thanh Tâm

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Mai Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2026/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trọng Đ**; sinh ngày 26-10-1973 tại tỉnh Ninh Bình; số căn cước công dân: 036073027814; nơi thường trú: **A đường T, phường N, tỉnh Ninh Bình**; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Nguyễn Trọng N** và bà: **Trần Thị T**; đã ly hôn vợ và có 01 con; gia đình có 02 anh em bị cáo là con thứ hai; tiền án: Bản án số 225/2019/HSST ngày 13-8-2019 của Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (cũ) xử phạt **Nguyễn Trọng Đ** 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 08-5-2021). Bản án số 85/2023/HSST ngày 28-3-2023 của Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (cũ) xử phạt **Nguyễn Trọng Đ** 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 07-6-2025); tiền sự: ngày 30-8-2021, **Công an thành phố N**, tỉnh Nam Định

(cũ) quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Mua dụng cụ sử dụng chất ma túy trái quy định của pháp luật” (chưa nộp tiền phạt); nhân thân: ngày 26-11-2001, Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt **Nguyễn Trọng Đ** 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 22-10-2003, Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt **Nguyễn Trọng Đ** 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 24-9-2007, Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt **Nguyễn Trọng Đ** 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 28-12-2012, Ủy ban nhân dân tỉnh N áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục đối với **Nguyễn Trọng Đ** thời hạn 24 tháng, ngày 27-3-2016 Công an phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính cảnh cáo đối với **Nguyễn Trọng Đ** về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 10-5-2016, Công an phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính cảnh cáo đối với **Nguyễn Trọng Đ** về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 12-12-2016, Công an phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính cảnh cáo đối với **Nguyễn Trọng Đ** về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 12-01-2017, Công an phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính cảnh cáo đối với **Nguyễn Trọng Đ** về hành vi tàng trữ trái phép pháo, ngày 20-3-2017, Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Trọng Đ** thời hạn 24 tháng, ngày 03-01-2022, Công an phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính phạt tiền 350.000 đồng đối với **Nguyễn Trọng Đ** về hành vi đánh bạc; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09-01-2026, chuyển tạm giam ngày 18-01-2026 đến nay tại Trại tạm giam số 03 Công an tỉnh N; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 08-01-2026, tổ công tác công an phường N, tỉnh Ninh Bình làm nhiệm vụ tại khu vực đường Đ, phường N, tỉnh Ninh Bình phát hiện **Nguyễn Trọng Đ** đang đứng cạnh 01 chiếc balo màu đen có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, thu giữ chiếc balo màu đen, kích thước khoảng (30x40x15)cm, bên trong có 15 vật hình trụ tròn, bên ngoài bọc giấy màu đỏ, gồm 02 vật kích thước 16x7cm, 05 vật kích thước 18x7cm, 08 vật kích thước 21x7cm và số tiền 1.000.000đ trên người Đ (Đ khai nhận là pháo nổ được thuê vận chuyển và tiền công). Tổ công tác đã niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với **Nguyễn Trọng Đ**. Ngoài ra còn tạm giữ của Đ 01 điện thoại Oppo A12, màu đen, đã qua sử dụng.

Bản kết luận giám định số 571/KL-KTHS ngày 12-01-2026 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu vật đã thu giữ của Đ gửi giám định là pháo nổ, tổng khối lượng 7,927 kilôgam.

Bản kết luận giám định số 592/KL-KTHS ngày 16-01-2026 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Phát hiện được dấu vết đường vân trên 01 vật hình trụ tròn có kích thước 16x7cm và 01 vật hình trụ tròn kích thước 18x7cm không đủ yếu tố giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Trọng Đ khai: Thông qua mối quan hệ xã hội, Đ quen biết một người đàn ông tên H (không rõ lai lịch, địa chỉ). Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 08-01-2026, Đ gọi điện cho H thì H rủ đi vận chuyển trái phép pháo nổ để lấy tiền, Đ đồng ý. Đến 15 giờ 39 phút cùng ngày, Đ nhận được tin nhắn của H thông báo pháo đã về và hẹn H tại khu vực ngã 6 N, phường N, tỉnh Ninh Bình. H điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave (không rõ biển kiểm soát) đến chở Đ đến khu vực tường bao nghĩa trang H1, phường N, tỉnh Ninh Bình thì thấy 01 ba lô màu đen để cạnh tường. H dừng lại, Đ đi xuống cầm ba lô rồi ngồi lên xe kéo khóa ba lô ra xem thì thấy bên trong có nhiều quả pháo và 02 tờ tiền mệnh giá 500.000đ để kẹp giữa các quả pháo. Đ lấy tiền, cất vào túi quần phía sau bên phải rồi kéo khóa ba lô lại. H bảo Đ đứng đợi còn H điều khiển xe máy đi đâu không rõ. Khi đang đứng đợi H thì Đ bị cơ quan Công an kiểm tra và bắt giữ.

Vật chứng của vụ án gồm 01 điện thoại di động Oppo A12, 01 ba lô đựng trong thùng cát tông được nhập kho vật chứng thuộc Công an tỉnh N; số tiền 1.000.000 đồng được nộp vào tài khoản của Công an tỉnh N mở tại kho bạc nhà nước khu vực 5, tỉnh Ninh Bình; 12 quả pháo nổ còn lại sau khi giám định đựng trong 01 thùng cát tông được bảo quản tại Công ty C - Micco theo đúng quy định.

Bản Cáo trạng số 119/CT-VKS-TPND ngày 25-3-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình truy tố Nguyễn Trọng Đ về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm 1 khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng Đ khai nhận hành vi vận chuyển hàng cấm mục đích để nhận tiền công như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ theo điểm 1 khoản 2 Điều 191, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Đ phạm tội “Vận

chuyển hàng cấm”; xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Oppo A12 và số tiền 1.000.000 đồng; tịch thu tiêu hủy: số pháo nổ sau khi giám định hoàn lại, 01 ba lô màu đen, 01 sim điện thoại Vinaphone số 0857725587.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng Đ không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ lời khai của bị cáo Nguyễn Trọng Đ, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định số 571/KL-KTHS ngày 12-01-2026, Kết luận giám định số 592/KL-KTHS ngày 16-01-2026 của Phòng K Công an tỉnh N và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 08-01-2026, tại khu vực đường Đ, phường N, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Trọng Đ đã có hành vi vận chuyển trái phép 7,927 kilôgam pháo nổ để nhận số tiền công 1.000.000 đồng. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước trong quản lý pháo nổ, lỗi

của bị cáo là lỗi cố ý. Bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý; do đó, bị cáo đã phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm”. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[4]. Về hình phạt chính: Hành vi vận chuyển pháo nổ của bị cáo gây mất trật tự trị an, làm tăng nguy cơ gây mất an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án (đã được xóa án tích) và có tiền sự đã bị xử phạt vi phạm hành chính. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Số pháo nổ sau khi giám định hoàn lại là vật nhà nước cấm lưu hành, 01 sim điện thoại Vinaphone số 0857725587, 01 ba lô không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12 màu đen đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) là do phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Các vấn đề khác:

Cơ quan điều tra xác minh số điện thoại của đối tượng H sử dụng đăng ký tên anh Lê Hồng Đ1, sinh năm 1991, trú tại Ấp A G, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai), ngày 28/01/2026 anh Đ1 đã chết; tiến hành rà soát, không phát hiện người đàn ông tên H có đặc điểm như Đ khai nhận nên không có căn cứ xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo **Nguyễn Trọng Đ** bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm 1 khoản 2 Điều 191, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025); điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Trọng Đ** phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09-01-2026.

2. Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 thùng cát tông màu vàng được niêm phong dán kín, bên trong có 12 quả pháo nổ còn lại sau khi giám định có tổng khối lượng là 6,596 gam.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06-5-2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh N**, Phòng thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Ninh Bình và **Công ty C1**, tỉnh Ninh Bình).

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 thùng cát tông màu xanh, trắng được niêm phong bên trong đựng 01 ba lô màu đen kích thước (30x40x15) cm, 01 sim điện thoại Vinaphone số 0857725587.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12 màu đen đã qua sử dụng và số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) đã được chuyển vào số tài khoản số 39490105412500000 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06-5-2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh N** và Phòng thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Ninh Bình).

3. Án phí: Bị cáo **Nguyễn Trọng Đ** phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo **Nguyễn Trọng Đ** được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Công an tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 7 - Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Nhung

